

**ĐẢNG BỘ ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
ĐẢNG ỦY TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÔN ĐỨC THẮNG**

Số: 01-QC/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 6 năm 2025

**QUY CHẾ
làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Tôn Đức Thắng
khóa IV, nhiệm kỳ 2025 - 2030**

.....

- Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy định thi hành Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Quy định số 125 - QĐ/TW ngày 10/10/2023 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp công lập;
 - Căn cứ Công văn số 7619-CV/BTCTW, ngày 30/12/2024 của Ban Tổ chức Trung ương về việc hướng dẫn khung Quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cơ sở;
 - Căn cứ Quyết định số 2554 – QĐ/TU ngày 19/02/2025 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về chuyển giao tổ chức đảng và đảng viên;
 - Căn cứ Quyết định số 934- QĐ/ĐU ngày 28/02/2025 của Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng Thành phố Hồ Chí Minh về việc Chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Trường Đại học Tôn Đức Thắng nhiệm kỳ 2025 – 2030;
 - Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Tôn Đức Thắng lần thứ IV, nhiệm kỳ 2025-2030;
 - Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/ĐU ngày 29/5/2025 Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Tôn Đức Thắng lần 05, nhiệm kỳ 2025-2030;
- Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Tôn Đức Thắng khóa IV, nhiệm kỳ 2025-2030 (sau đây gọi tắt là Đảng ủy) ban hành Quy chế làm việc như sau:

Chương I

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ

Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy

Đảng ủy Trường Đại học Tôn Đức Thắng là cơ quan lãnh đạo cao nhất giữa hai kỳ đại hội Đảng bộ;

Đảng ủy Trường chịu trách nhiệm trước Đảng ủy Ủy ban nhân dân (UBND) Thành phố và cấp ủy cấp trên trong lãnh đạo toàn diện mọi hoạt động của Nhà trường nhằm giữ vững ổn định tư tưởng chính trị, trật tự an ninh trong Nhà trường, đảm bảo

chất lượng công tác chuyên môn đồng thời nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho viên chức, người lao động và người học.

Để thực hiện mục tiêu đã đề ra, Đảng ủy Trường phải thực hiện lãnh đạo các hoạt động cụ thể như sau:

1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, quốc phòng, an ninh

a- Lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng trường thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ quản trị Nhà trường: lãnh đạo, chỉ đạo Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng (gọi tắt là Ban Giám hiệu) thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ quản lý Nhà trường theo luật định.

b- Lãnh đạo có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, công tác chuyên môn của đơn vị theo đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở ở đơn vị, phát huy quyền làm chủ của viên chức, người lao động và người học, đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cải thiện điều kiện làm việc, học tập của cán bộ, viên chức, người lao động và người học; đoàn kết nội bộ, đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch, thực hiện nhiệm vụ an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản, bí mật quốc gia.

c- Lãnh đạo viên chức, người lao động và người học đề cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tính chủ động sáng tạo, không ngừng cải tiến lề lối, phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công tác, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

2. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng

a- Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho đảng viên và quần chúng; phát huy truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, xây dựng tinh thần làm chủ, tình đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đảng viên, quần chúng để giải quyết và báo cáo lên cấp trên.

b- Kịp thời phổ biến, quán triệt để đảng viên và quần chúng nắm vững và chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của đơn vị, thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, kiến thức và năng lực công tác cho cán bộ, đảng viên.

c- Lãnh đạo đảng viên và quần chúng đấu tranh chống các quan điểm sai trái, tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ, bản vị, những hành vi nói, viết và làm trái với đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; những biểu hiện mất dân chủ, độc đoán, quan liêu, thiếu tinh thần trách nhiệm, tinh thần hợp tác, ý thức tổ chức, kỷ luật; phòng, chống sự suy thoái về phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

3. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ

a- Đảng ủy lãnh đạo và quyết nghị về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy và các quy chế, quy định quan trọng (*Quy chế tổ chức và hoạt động; Đề án vị trí việc làm, Quy định về tuyển dụng, quản lý, sử dụng viên chức, người lao động*) của Nhà trường.

b- Đề xuất để cấp trên xem xét, quyết định đối với những vấn đề thuộc về tổ chức và viên chức quản lý thuộc thẩm quyền của cấp trên. Quyết định việc thành lập mới, sáp nhập hoặc giải thể các chi bộ trực thuộc. Chuẩn y kết quả bầu cử hoặc chỉ định bổ sung cấp ủy chi bộ trực thuộc.

c- Quyết nghị và đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chức danh chủ tịch Hội đồng trường, hiệu trưởng. Quyết nghị và đề nghị Đảng ủy UBND Thành phố phê duyệt quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra đảng ủy trường. Phê duyệt quy hoạch các chức danh bí thư, phó bí thư, chỉ ủy viên các chi bộ trực thuộc đảng bộ; các chức vụ quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng trường, hiệu trưởng; ban chấp hành, ban thường vụ và các chức danh trong ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn, đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

d- Nhận xét, đánh giá và cho ý kiến về việc điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật viên chức quản lý từ cấp trưởng đơn vị thuộc/trực thuộc Trường. Ủy quyền cho Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét cho ý kiến về việc giao phụ trách, giao quyền đối với cấp trưởng các đơn vị thuộc/trực thuộc Trường; Nhận xét, đánh giá và cho ý kiến về việc điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với cấp phó và viên chức quản lý thuộc đơn vị thuộc/trực thuộc Trường.

4. Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

a- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên trong thực hiện Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; nhất là, các chủ trương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trách nhiệm nêu gương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những điều đảng viên không được làm.

b- Chủ động đấu tranh, ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời hành vi tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước. Xem xét thi hành kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, bảo đảm công minh, chính xác, kịp thời.

5. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội

a- Lãnh đạo Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên của Trường xây dựng tổ chức vững mạnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định và điều lệ của mỗi tổ chức; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, viên chức, người lao động và người học, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

b- Lãnh đạo các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội và cán bộ, đảng viên, quần chúng tham gia xây dựng và bảo vệ đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của Nhà trường.

c- Lãnh đạo các đoàn thể triển khai công tác vận động quần chúng, bồi dưỡng nhân tố tích cực trong phong trào quần chúng góp phần xây dựng Đảng về mọi mặt.

6. Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng, đảng viên

a- Lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, cụ thể hóa, chủ trương, biện pháp triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường. Quyết định chương trình làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm; quy chế làm việc của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Trường. Phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ (gọi tắt là Đảng ủy viên).

b- Lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết của Đảng ủy; các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên; lãnh đạo giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện để đảng viên thực hiện nhiệm vụ học tập, không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt; quán triệt đảng viên thực hiện nghiêm túc quy trình báo cáo đảng viên trước khi đi nước ngoài (đi công tác, đi du lịch, đi việc riêng,...) và thực hiện chế độ báo cáo khi đi nước ngoài về. Ủy quyền cho Ban Thường vụ Đảng ủy quyết định về việc cử đảng viên đi học bồi dưỡng lý luận chính trị.

c- Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các chi bộ trực thuộc và đội ngũ đảng viên, nhất là việc phát hiện và đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị. Thực hiện đúng các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình; thực hiện có nền nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, nhất là sinh hoạt chi bộ, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

d- Lãnh đạo các chi bộ đề ra giải pháp, biện pháp quản lý đảng viên, phân công nhiệm vụ và tạo điều kiện cho đảng viên hoàn thành nhiệm vụ được giao, gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Biểu dương, khen thưởng kịp thời những cán bộ, đảng viên có thành tích xuất sắc; xử lý nghiêm, kịp thời những cán bộ, đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước. Làm tốt công tác tạo nguồn và phát triển đảng viên, bảo đảm về tiêu chuẩn và quy trình; chú trọng đối tượng là đoàn viên, thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và những quần chúng ưu tú, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ.

đ- Chỉ đạo xây dựng Ban Chấp hành Đảng bộ và chỉ ủy các chi bộ có đủ phẩm chất, năng lực, hoạt động có hiệu quả, được đảng viên, quần chúng tín nhiệm. Nói chung, Bí thư cấp ủy phải là viên chức quản lý của đơn vị, tiêu biểu cho Đảng bộ, chi bộ, đoàn kết, tập hợp được đảng viên và quần chúng.

e- Thảo luận, thông qua báo cáo định kỳ của Đảng ủy; ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định của Đảng ủy; xem xét công tác tài chính đảng của Đảng ủy; quyết định những vấn đề do Ban Thường vụ trình xin ý kiến.

g- Xét đề nghị kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức cho đảng viên dự bị, xóa tên đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng; xem xét, đề nghị cấp trên tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên có đủ tiêu chuẩn theo quy định; xem xét, đề

ng nghị việc cấp và đổi thẻ đảng viên trong Đảng bộ. Xét và quyết định khen thưởng chi bộ, đảng viên trong Đảng bộ; xem xét, công nhận các danh hiệu chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hàng năm.

h- Chuẩn bị và triệu tập Đại hội nhiệm kỳ, thảo luận và thông qua các văn kiện trình Đại hội; chuẩn bị nhân sự Đảng ủy khóa mới theo Điều lệ Đảng và chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên. Bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra.

i- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của cấp trên.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Đảng ủy

Ban Thường vụ Đảng ủy là tập thể thay mặt Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo, giải quyết các công tác của Đảng ủy giữa hai kỳ họp của Đảng ủy. Ban Thường vụ Đảng ủy có trách nhiệm và quyền hạn:

1. Giải quyết các công việc đột xuất, thường kì của Đảng bộ; tham gia ý kiến với Hội đồng trường, Ban Giám hiệu, khi Ban Thường vụ Đảng ủy thấy cần có ý kiến và chưa thể triệu tập cuộc họp của Đảng ủy; xem xét cho ý kiến chỉ đạo giải quyết những công việc thường xuyên khi các đoàn thể xin ý kiến.

2. Thông tin đầy đủ, kịp thời các chủ trương, văn bản có liên quan đến các hoạt động của chi bộ.

3. Ban Thường vụ Đảng ủy thay mặt Đảng ủy thực hiện báo cáo thường kỳ, đột xuất hoặc theo yêu cầu của cấp ủy cấp trên về các mặt công tác của Đảng bộ và đề xuất các kiến nghị với Đảng ủy cấp trên.

4. Triệu tập và chuẩn bị nội dung, chương trình cho các kỳ họp hoặc hội nghị chuyên đề của Đảng ủy. Dự thảo các nghị quyết, kết luận các cuộc họp, hội nghị của Đảng ủy. Trực tiếp chỉ đạo Bộ phận đảng vụ thực hiện công tác đảng vụ, văn thư lưu trữ và quản lý hồ sơ đảng viên theo quy định Điều lệ Đảng.

5. Trực tiếp chỉ đạo triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hàng năm theo chương trình đã được Đảng ủy ban hành.

6. Thực hiện những nội dung được Ban Chấp hành Đảng bộ ủy quyền.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy viên

1. Tham gia đầy đủ các kỳ họp của Đảng ủy, nếu vắng mặt phải báo cáo và được sự đồng ý của Ban Thường vụ. Thảo luận và biểu quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Đảng ủy.

2. Chịu trách nhiệm cá nhân trước Đảng ủy và Ban Thường vụ đối với công việc được phân công phụ trách, tham gia quyết định công việc cùng Ban Thường vụ trong những lĩnh vực công tác được giao. Thực hiện chế độ tự phê bình và phê bình trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên

3. Nghiêm chỉnh chấp hành các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có lối sống trong sạch, lành mạnh; chấp hành nghiêm Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “về những điều đảng viên không được làm”; xây dựng gia đình văn hóa; không để vợ, chồng, con làm những việc trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng; giữ mối quan hệ mật thiết với các tổ chức đoàn thể trong Trường và tổ chức Đảng địa phương nơi cư trú.

4. Thường xuyên gắn bó với đảng viên, quần chúng, nắm tình hình, phát hiện các vấn đề mới nảy sinh trong lĩnh vực công tác và đơn vị phụ trách để báo cáo, đề xuất ý kiến, kiến nghị cách giải quyết với Ban Thường vụ và Đảng ủy.

5. Thay mặt Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi chi bộ được phân công phụ trách. Dự họp với chi bộ phụ trách ít nhất 03 tháng/lần.

6. Thực hiện đúng chế độ bảo mật, kỷ luật phát ngôn của Đảng và Nhà nước. Được cung cấp và yêu cầu Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy cung cấp những thông tin, tài liệu cần thiết; được thảo luận, bàn bạc, đóng góp ý kiến về hoạt động của cấp ủy và Đảng bộ.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy

1. Thực hiện đầy đủ quyền hạn, nhiệm vụ của Ủy viên Ban Chấp hành; tham gia đầy đủ các kỳ họp, thảo luận và biểu quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Đảng ủy.

2. Phối hợp với các đồng chí đảng ủy viên, cán bộ chủ chốt của Nhà trường và các đơn vị để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về các mặt công tác thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và chủ trì các hội nghị, ký ban hành các văn bản khi được đồng chí Bí thư Đảng ủy ủy quyền.

3. Định kỳ và thường xuyên báo cáo với Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy về tình hình công tác chủ yếu và tình hình các đơn vị được phân công phụ trách, đề xuất những biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo nhằm phát huy mặt tích cực, khắc phục những mặt yếu kém.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bí thư Đảng ủy

Cùng với việc thực hiện nội dung được quy định tại Điều 3, Điều 4, Bí thư Đảng ủy còn có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Đảng bộ, trực tiếp kiêm chức danh Chủ tịch Hội đồng trường, chịu trách nhiệm giữ mối quan hệ công tác giữa Đảng ủy và Hội đồng trường, mối quan hệ với cấp ủy cấp trên, sự phối hợp công tác giữa các bộ phận có liên quan. Giải quyết các công việc hàng ngày của Đảng bộ, chuẩn bị các vấn đề có liên quan để Ban Thường vụ thảo luận và quyết định. Theo dõi, chỉ đạo công tác của bộ phận đảng vụ và công tác tài chính Đảng.

2. Chủ trì, kết luận các cuộc họp của Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy. Quyết định những công việc đột xuất giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ Đảng ủy.

3. Trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức cán bộ và lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, công tác bảo vệ chính trị nội bộ, công tác chính trị tư tưởng, nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn và các vấn đề quan trọng; chỉ đạo công tác đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; giữ mối liên hệ với các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy, các tổ chức đoàn thể, các cấp các ngành, các đơn vị phối hợp.

4. Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ.

5. Thay mặt Đảng ủy tham dự các cuộc họp với lãnh đạo cơ quan; phản ánh đầy đủ ý kiến đề nghị của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về những vấn đề Đảng bộ quan tâm, giải quyết.

6. Thay mặt Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ký các nghị quyết, văn bản, báo cáo quan trọng của Đảng ủy. Bí thư Đảng ủy có thể ủy quyền cho Phó Bí thư ký các thông báo, kết luận cuộc họp Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Đảng ủy

Cùng với việc thực hiện nội dung được quy định tại Điều 3, Điều 4, Phó Bí thư Đảng ủy còn có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Thực hiện đầy đủ quyền hạn, nhiệm vụ của Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; trực tiếp chịu trách nhiệm giữ mối quan hệ giữa Đảng ủy và Ban Giám hiệu; có trách nhiệm quán triệt và cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết, đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của cấp trên và của Đảng ủy Trường thành các quy định, kế hoạch, chương trình để tổ chức thực hiện có hiệu quả trên lĩnh vực chuyên môn của Nhà trường.

2. Thường xuyên và định kỳ báo cáo với Bí thư Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy về các mặt hoạt động chuyên môn; phối hợp chặt chẽ với Bí thư Đảng ủy trong chỉ đạo, điều hành giữa công tác đảng và công tác chính quyền.

3. Phụ trách một số hoạt động theo phân công của Đảng ủy; chủ trì các hội nghị, ký ban hành các văn bản khi được đồng chí Bí thư Đảng ủy ủy quyền.

Điều 7. Chức năng, nhiệm vụ Bộ phận đảng vụ

Bộ phận đảng vụ gồm các viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách công tác đảng, chuyên trách công tác công đoàn thuộc Văn phòng Hội đồng trường. Đảng ủy Trường lãnh đạo Bộ phận đảng vụ thực hiện các chức năng tham mưu và giúp việc cho Đảng ủy:

1. Tham mưu Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng các chương trình công tác có liên quan.

2. Tham mưu Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy soạn thảo, văn bản hóa các nghị quyết, quyết định của Đảng ủy, truyền đạt sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy đến chi bộ và đảng viên.

3. Soạn thảo và tham mưu Đảng ủy ban hành, thực hiện quy chế thuộc phạm vi công tác của văn phòng.

4. Công tác tổng hợp, thông tin phục vụ quá trình lãnh đạo của Đảng ủy
5. Tổ chức quản lý công tác văn thư, lưu trữ, quản lý hồ sơ đảng viên theo đúng quy định của Đảng.
6. Tham mưu và đề xuất Đảng ủy xem xét, quyết định các vấn đề có liên quan đến công tác xây dựng Đảng.
7. Quản lý và sử dụng con dấu của Đảng ủy để thực hiện công tác đảng vụ theo quy định.
8. Thực hiện các nhiệm vụ văn phòng khác do Bí thư hoặc Phó Bí thư Đảng ủy phân công.

Chương III

CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Mối quan hệ công tác với Đảng ủy UBND Thành phố và các ban của Đảng ủy UBND Thành phố

1. Đảng ủy chịu sự lãnh đạo chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy UBND Thành phố trên tất cả các mặt công tác và chỉ đạo, sự hướng dẫn về nghiệp vụ công tác đảng của các ban Đảng ủy UBND Thành phố
2. Thường xuyên liên chặt chẽ với Đảng ủy UBND Thành phố và các ban Đảng ủy UBND Thành phố để tiếp nhận thông tin, báo cáo và triển khai các hoạt động chung của cấp trên.
3. Có trách nhiệm báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về tình hình hoạt động của Đảng bộ cho Đảng ủy UBND Thành phố và các ban Đảng ủy UBND Thành phố.

Điều 9. Mối quan hệ công tác với Đảng ủy cơ quan chủ quản.

Khi có sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy cơ quan chủ quản thì Đảng ủy Trường thực hiện theo chỉ đạo của cấp trên đồng thời báo cáo Đảng ủy UBND Thành phố để biết hoặc xin ý kiến.

Điều 10. Mối quan hệ công tác với cấp ủy và chính quyền địa phương

Đảng ủy xây dựng mối quan hệ với cấp ủy và chính quyền địa phương nơi trường có cơ sở trú đóng và nơi có cán bộ, đảng viên của trường cư trú, để phối hợp công tác và quản lý viên chức, đảng viên.

Điều 11. Mối quan hệ công tác với Hội đồng trường và Ban Giám hiệu

1. Đảng ủy lãnh đạo và tạo điều kiện cho Hội đồng trường và Ban Giám hiệu để thực hiện trách nhiệm, quyền hạn được giao, xây dựng cơ quan và Đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Hội đồng trường và Ban Giám hiệu bảo đảm và tạo điều kiện để Đảng ủy và chi bộ trực thuộc Đảng bộ thực hiện Quy chế này. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy thường xuyên thông báo với Hội đồng trường và Ban Giám hiệu ý kiến của đảng viên, quần chúng về việc thực hiện các nhiệm vụ và chính sách, chế độ trong Trường.

2. Hội đồng trường định kỳ sáu tháng và Ban Giám hiệu định kỳ hàng tháng một lần hoặc đột xuất khi có yêu cầu báo cáo với Ban Thường vụ Đảng ủy về tình hình thực hiện các mặt công tác và những chủ trương, nhiệm vụ sắp tới của Trường để kịp thời thông tin và lãnh đạo đảng viên thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Ban Thường vụ Đảng ủy thông báo với Hội đồng trường và Ban Giám hiệu về công tác của Đảng bộ, tình hình chính trị, tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của đảng viên.

3. Hằng năm, theo năm học, Hội đồng trường và Ban Giám hiệu báo cáo với Đảng ủy tình hình thực hiện các mặt công tác trong năm học và những chủ trương, nhiệm vụ năm học mới của Trường để Đảng ủy lãnh đạo đảng viên thực hiện có hiệu quả. Đảng ủy thông báo với Hội đồng trường và Ban Giám hiệu kết quả thực hiện nhiệm vụ của Đảng bộ; trao đổi về phương hướng, nhiệm vụ và công tác trọng tâm của Đảng bộ trong năm học mới để phối hợp triển khai thực hiện.

4. Mỗi kỳ đại hội, Đảng ủy cùng với Hội đồng trường và Ban Giám hiệu đánh giá kết quả của nhiệm kỳ công tác và xây dựng chủ trương, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tới để trình đại hội.

Điều 12. Mối quan hệ công tác với chi ủy, chi bộ trực thuộc

1. Chỉ đạo các chi bộ trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng các cấp theo quy định của Điều lệ Đảng nhằm chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao của các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Kiểm tra, giám sát, đôn đốc các chi bộ thực hiện quy định thi hành Điều lệ Đảng, thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo toàn diện của chi bộ trên các mặt công tác, hoạt động của các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của chi bộ; chịu trách nhiệm trước Đảng ủy về các mặt công tác của đơn vị chính quyền và đoàn thể được phân công phụ trách.

3. Chỉ đạo các chi bộ tổ chức, duy trì chế độ sinh hoạt đảng thường kỳ theo quy định của Điều lệ Đảng, cải tiến nội dung và cách thức tổ chức sinh hoạt đảng phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị.

4. nắm bắt thông tin về công tác tổ chức và hoạt động của chi bộ trực thuộc thông qua các đồng chí Đảng ủy viên được phân công phụ trách các chi bộ trực thuộc, nắm chắc tình hình các mặt, kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Đảng ủy những việc mới phát sinh và những vấn đề cần giải quyết.

5. Các chi bộ chịu trách nhiệm trước Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy về toàn bộ các mặt công tác của đơn vị. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và các vấn đề đột xuất xảy ra ở đơn vị với Ban Thường vụ Đảng ủy bằng văn bản hoặc trực tiếp báo cáo với Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy.

Điều 13. Mối quan hệ công tác với các tổ chức đoàn thể

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo tạo điều kiện cho các đoàn thể phát huy tốt vai trò của mình trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, phản ánh nguyện vọng của quần chúng với Đảng.

2. Định kỳ (6 tháng, 1 năm) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Đảng ủy làm việc với các đoàn thể để nắm tình hình hoạt động của từng đoàn thể để có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời.

3. Ban Thường vụ Công đoàn, Ban Thường vụ Đoàn trường, Ban Thư ký Hội Sinh viên trường có nhiệm vụ cụ thể hóa các chủ trương của Đảng ủy, xây dựng kế hoạch, biện pháp cụ thể và tổ chức thực hiện có kết quả chủ trương của Đảng theo chức năng, nhiệm vụ được giao; có trách nhiệm tham mưu, đề xuất các vấn đề về công tác dân vận thuộc đoàn thể mình.

4. Các đoàn thể có trách nhiệm thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, Ban Thường vụ về giới thiệu nhân sự để bầu vào các chức danh chủ chốt của các đoàn thể.

Chương IV **NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

Điều 14. Nguyên tắc làm việc

1. Chấp hành nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương và của cấp ủy cấp trên; báo cáo và chịu trách nhiệm về hoạt động của Đảng ủy trước đại hội Đảng bộ và cấp ủy cấp trên. Đảng ủy, ban Thường vụ Đảng ủy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số; các nghị quyết, quyết định, kết luận phải đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của tập thể nếu có ý kiến khác nhau thì phải biểu quyết và quyết định theo nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số, ý kiến thiểu số được bảo lưu và có thể phản ánh lên cấp trên, nhưng không được tuyên truyền, phổ biến ra bên ngoài, đồng thời chấp hành nghị quyết.

2. Thực hiện tự phê bình và phê bình; luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, gương mẫu thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; gắn bó mật thiết với quần chúng, Nhân dân; trung thực, thẳng thắn, cầu thị với tinh thần đồng chí; phát huy tính chủ động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của tập thể và cá nhân, nhất là đồng chí Bí thư Đảng ủy.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chống tư tưởng bè phái, chủ nghĩa cá nhân, bảo thủ, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, mất đoàn kết nội bộ.

Điều 15. Thực hiện chương trình công tác

1. Hội nghị toàn Đảng bộ do Đảng ủy triệu tập định kỳ mỗi năm 2 lần; họp bất thường khi cần.

2. Đảng ủy, ban Thường vụ Đảng ủy làm việc theo chương trình công tác toàn khóa và hàng năm (có thể điều chỉnh khi cần thiết). Đảng ủy họp do Ban Thường vụ Đảng ủy triệu tập định kỳ một tháng 1 lần và họp bất thường khi cần. Trong trường hợp cần thiết, Ban Thường vụ Đảng ủy có thể triệu tập hội nghị Đảng ủy mở rộng mời lãnh đạo chủ chốt của trường và các đơn vị, đoàn thể có liên quan tới dự và phát biểu ý kiến. Ban Thường vụ Đảng ủy do Bí thư triệu tập định kỳ một tháng 1 lần để chuẩn bị nội dung cho kỳ họp Đảng ủy, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền và họp bất thường khi cần.

Các phiên họp của Đảng ủy và của Ban Thường vụ Đảng ủy được tiến hành khi có ít nhất 2/3 tổng số ủy viên tham dự. Nghị quyết, quyết định của Đảng ủy, Ban Thường vụ chỉ có giá trị khi có hơn một nửa tổng số ủy viên tán thành.

3. Tài liệu họp Đảng ủy, họp Ban Thường vụ Đảng ủy do Bộ phận Đảng vụ gửi đến các thành viên trước khi họp ít nhất 01 ngày. Các thành viên dự họp có trách nhiệm nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến phát biểu trực tiếp hoặc bằng văn bản. Các Đảng ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy vì lý do đột xuất không tham dự họp phải xin phép và được sự đồng ý của Bí thư hoặc Phó Bí thư, đồng thời có trách nhiệm tham gia ý kiến bằng văn bản gửi Đảng ủy hoặc Ban Thường vụ Đảng ủy.

4. Các nội dung được Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy quyết định sẽ được thông báo bằng văn bản hoặc nghị quyết làm việc sau khi họp để triển khai thực hiện.

5. Bộ phận đảng vụ có trách nhiệm ghi biên bản, dự thảo nghị quyết các cuộc họp của Đảng ủy, dự thảo kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy.

Điều 16. Chế độ thông tin, báo cáo, học tập và bảo mật

1. Ban Thường vụ Đảng ủy có trách nhiệm thông tin đầy đủ, kịp thời cho các Đảng ủy viên về tình hình chung và các nhiệm vụ công tác trọng tâm của Đảng bộ, tình hình trong nước và quốc tế để tạo điều kiện cho các cấp có đủ thông tin trong quá trình tham gia vào sự lãnh đạo của Đảng ủy. Định kỳ hàng tháng, Ban Chấp hành Đảng bộ chỉ đạo triển khai văn bản của cấp ủy cấp trên, đánh giá kết quả triển khai thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, triển khai nghị quyết thực hiện công tác tháng tới. Khi có tình hình đột xuất và sự kiện quan trọng, Ban Thường vụ Đảng ủy phải thông báo kịp thời cho các đồng chí Đảng ủy viên biết. Trong các kỳ họp của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy có trách nhiệm thông báo tình hình chung và những công việc mà Ban Thường vụ Đảng ủy đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị cho Đảng ủy.

2. Các đồng chí Đảng ủy viên phải báo cáo tình hình và kết quả các mặt công tác được phân công phụ trách với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy. Ban Thường vụ Đảng ủy thay mặt Đảng ủy thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với cấp ủy cấp trên về công tác của Đảng bộ theo quy định. Bộ phận đảng vụ có trách nhiệm sao gửi đầy đủ, kịp thời các văn bản của cấp trên và Đảng ủy theo đúng thành phần quy định.

3. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy tạo điều kiện thuận lợi để các đồng chí Đảng ủy viên và cán bộ, đảng viên được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ về mọi mặt. Các đồng chí Đảng ủy viên phải thường xuyên tự giác học tập, trau dồi về phẩm chất đạo đức cách mạng, nâng cao năng lực công tác, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Đồng chí Bí thư Đảng ủy là người phát ngôn chính thức trước báo chí về nhiệm vụ của Đảng bộ, các đồng chí khác chỉ thực hiện khi được sự ủy quyền và có ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Đảng ủy và thực hiện nghiêm chế độ bảo mật, kỷ luật phát ngôn theo quy định của Đảng, Nhà nước.

Điều 17. Chế độ ban hành, quản lý văn bản

1. Văn bản của Đảng ủy được triển khai thực hiện tới các chi bộ trực thuộc, cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Các đồng

chí Đảng ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện trên lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Các văn bản của Đảng ủy phải đảm bảo đúng thể thức theo quy định của Đảng, ký ban hành đúng thẩm quyền và được phát hành, quản lý, lưu trữ theo quy định hiện hành.

Điều 18. Chế độ tự phê bình, phê bình và chất vấn

1. Hàng năm và cuối nhiệm kỳ, Đảng ủy và từng Đảng ủy viên phải tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các tập thể, cá nhân theo quy định gắn với kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết đại hội Đảng bộ. Đảng ủy gợi ý kiểm điểm đối với chi ủy, chi bộ trực thuộc, đảng viên khi cần thiết.

2. Các đồng chí Đảng ủy viên phải gương mẫu tham gia sinh hoạt đảng, thường xuyên tự phê bình và phê bình theo quy định và hướng dẫn của các cấp ủy cấp trên.

3. Trong các hội nghị Đảng ủy cần dành thời gian thích hợp để các đồng chí Đảng ủy viên thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định.

Điều 19. Chế độ công tác cơ sở, tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và nhân dân

1. Hàng năm, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phân công Đảng ủy viên phụ trách, dự sinh hoạt với chi bộ trực thuộc; làm việc với một số chi ủy, bí thư chi bộ trực thuộc Đảng ủy (khi cần thiết) để nắm tình hình và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng kế hoạch làm việc với các đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội và tiếp xúc, đối thoại với cán bộ, đảng viên, quần chúng.

3. Các đồng chí Đảng ủy viên phải chủ động xây dựng kế hoạch, sâu sát cơ sở, nắm chắc tình hình ở các đơn vị, lĩnh vực được phân công phụ trách; gặp gỡ, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của cán bộ, đảng viên, quần chúng, phản ánh về Đảng ủy những vấn đề mới phát sinh để Đảng ủy có biện pháp giải quyết kịp thời hoặc báo cáo các cơ quan có thẩm quyền.

Điều 20. Chế độ tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp trên và của Đảng ủy

1. Căn cứ quy định và yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành chương trình, kế hoạch và chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp trên và của Đảng ủy; báo cáo với cấp trên và thông báo cho các chi ủy, chi bộ trực thuộc theo quy định.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng báo cáo và chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp trên và của Đảng ủy.

Điều 21. Chế độ kiểm tra, giám sát

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng ủy và cấp ủy cấp trên.

2. Đảng ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư, Phó Bí thư, Đảng ủy viên và các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quy chế này.

2. Căn cứ quy chế này, các chi ủy, chi bộ trực thuộc Đảng ủy xây dựng quy chế làm việc phù hợp với Quy chế này. Đảng ủy xem xét, quyết định về việc sửa đổi, bổ sung và cuối nhiệm kỳ tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện quy chế làm việc.

3. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy chế làm việc ban hành theo Quyết định số 01-QĐ/ĐU ngày 03/4/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Tôn Đức Thắng khóa IV, nhiệm kỳ 2025-2030.

Nơi nhận:

- Đảng ủy UBND Thành phố (để b/c)
- BCH Đảng bộ (để t/h)
- BGH, HĐT (để phối hợp t/h)
- Công đoàn, Đoàn TN, Hội SV (để t/h)
- Các chi bộ trực thuộc (để t/h)
- Lưu BPĐV.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**



Vũ Anh Đức